

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

Số: 210/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Tum, ngày 12 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình hành động thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội; Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Chương trình số 54-CT/TU ngày 21 tháng 02 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XV về thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”; Chương trình số 72-CT/TU ngày 21 tháng 11 năm 2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khóa XV về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;

Căn cứ Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Đề án thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2030; Quyết định số 294/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Kon Tum.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025.

Điều 2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

-

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Y Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số 210 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chương trình hành động là căn cứ để các Sở, ngành, địa phương xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu phát triển người tham gia bảo hiểm xã hội (BHXH), bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) trên địa bàn tỉnh đến năm 2025.

- Quán triệt và chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục tập trung tổ chức triển khai thực hiện; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong tỉnh tổ chức thực hiện hiệu quả chính sách, pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN nhằm tăng nhanh diện bao phủ người tham gia BHXH, BHYT, BHTN nhất là BHXH tự nguyện, BHYT hộ gia đình, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN và hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng nợ BHXH, BHYT.

- Thống nhất nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp Nhân dân; cụ thể hoá chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN thành chương trình, kế hoạch đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Chương trình, Kế hoạch thực hiện phải bám sát nội dung chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và định hướng lãnh đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh; đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Xác định rõ nhiệm vụ của các cấp, các ngành; nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong tổ chức, triển khai thực hiện phù hợp với yêu cầu thực tiễn trên địa bàn tỉnh; xây dựng các giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện nhằm đạt mục tiêu, chỉ tiêu được giao.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Thực hiện có hiệu quả chính sách BHXH, BHTN, phát triển người tham gia BHXH, BHTN nhằm gia tăng nhanh diện bao phủ BHXH, BHTN. Đồng thời, bảo đảm quyền, lợi ích chính đáng của người lao động theo quy định của Luật BHXH, Luật việc làm, Luật an toàn, vệ sinh lao động nhằm bù đắp, thay thế một phần khi người lao động gặp rủi ro trong cuộc sống và bảo đảm sự chia sẻ trong cộng đồng xã hội; xây dựng hệ thống chính sách BHXH, BHTN bền vững, đủ nguồn lực để thực hiện chính sách ổn định, lâu dài, góp phần thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội ở địa phương.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách BHYT, tăng cường phát triển người tham gia BHYT nhằm tăng tỷ lệ dân số tham gia, tiến tới BHYT toàn dân, sử dụng có hiệu quả và cân đối quỹ BHYT; từng bước nâng cao chất lượng khám chữa bệnh BHYT nhằm phục vụ tốt cho người bệnh có thẻ BHYT.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về tỷ lệ tham gia BHXH, BHTN

Đến năm 2025 đạt khoảng 30% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia BHXH tự nguyện chiếm khoảng 1,2% lực lượng lao động trong độ tuổi; khoảng 25% lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHTN.

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

b) Về tỷ lệ tham gia BHYT

Đến năm 2025 đạt 95% dân số tham gia BHYT theo Quyết định 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025 cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

(Phụ lục chi tiết kèm theo)

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh, đổi mới công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT, BHTN

a) Nhiệm vụ cụ thể

- **Bảo hiểm xã hội tỉnh** chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Tổ chức dịch vụ thu BHXH, BHYT:

+ Tiếp tục đẩy mạnh, đổi mới công tác tuyên truyền cả về nội dung và hình thức theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, đúng trọng tâm, trọng điểm; phù hợp với từng nhóm đối tượng; xây dựng kế hoạch tuyên truyền hàng năm, nhất là vào những đợt truyền thông cao điểm, tháng vận động triển khai BHXH, BHYT toàn dân.

+ Triển khai tuyên truyền đến mọi tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức phù hợp, hiệu quả; sử dụng đồng thời các phương tiện truyền thông hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ số và đẩy mạnh tuyên truyền trực tiếp tại cơ sở; tổ chức các hội nghị đối thoại, tư vấn về chế độ chính sách BHXH, BHYT, BHTN cho các nhóm người tham gia để chủ sử dụng lao động, người lao động, người dân đề trao đổi và giải đáp những vướng mắc trực tiếp hoặc trực tuyến khi triển khai thực hiện Luật BHXH, Luật BHYT, Luật Việc làm, Luật an toàn, vệ sinh lao động nhằm góp phần nâng cao nhận thức, tạo niềm tin và tăng tỷ lệ người dân tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

+ Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao phẩm chất năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tuyên truyền cho đội ngũ những người làm công tác truyền thông, mạng lưới nhân viên thu BHXH, BHYT.

- **Sở Thông tin và Truyền thông** chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành liên quan, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Hằng năm, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch truyền thông nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh cần cập nhật nội dung tuyên truyền về công tác phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan Báo chí, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh và các cơ quan liên quan với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các ngành liên quan xây dựng kế hoạch phối hợp tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN đến mọi tầng lớp Nhân dân bằng nhiều hình thức, nhiều kênh thông tin nhằm nâng cao nhận thức giúp người dân tích cực tham gia BHXH tự nguyện, BHYT. Biểu dương gương người tốt, việc tốt trong thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN; kịp thời phê phán những hành vi tiêu cực, cố tình vi phạm Luật BHXH, Luật BHYT, Luật Việc làm, Luật an toàn, vệ sinh lao động góp phần hạn chế, ngăn chặn, phòng ngừa tình trạng trốn đóng, nợ, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN; bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động.

- **Sở Tư pháp:** chủ trì, tham mưu Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) tỉnh xây dựng kế hoạch quán triệt, tập huấn nội dung chính sách BHXH, BHYT, BHTN cho các thành viên Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cán bộ làm công tác pháp chế của các Sở, ban, ngành và Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt trong cơ quan, đơn vị, địa phương và Nhân dân trên địa bàn.

- **Ban Dân tộc:** Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, các Sở, ban, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về BHXH, BHYT cho đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú; vận động đồng bào DTTS tích cực tham gia BHXH, BHYT; phối hợp kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách BHXH, BHYT liên quan đến đồng bào DTTS, người dân vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

2. Tăng cường phối hợp thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Nhiệm vụ cụ thể

- **Bảo hiểm xã hội tỉnh:** chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tiếp tục rà soát, ký kết hoặc sửa đổi bổ sung các quy chế, chương trình phối hợp giữa Bảo hiểm xã hội tỉnh với các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn địa, bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Hàng năm, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện quy chế phối hợp theo quy định.

- **Các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:** Theo chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp chặt chẽ với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan liên quan trong triển khai thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN; tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền, tổ chức thực hiện chế độ, chính sách BHXH, BHYT, BHTN; vận động hội viên và người dân tham gia BHXH tự nguyện và BHYT hộ gia đình.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

3. Tăng cường công tác phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN; triển khai các giải pháp duy trì và phát triển người tham gia, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu bao phủ BHXH, BHYT, BHTN

a) Nhiệm vụ cụ thể

- **Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:**

+ Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện việc phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại địa phương; giao chỉ tiêu thực hiện BHXH, BHYT, BHTN đến cấp xã, gắn trách nhiệm người đứng đầu địa phương trong việc chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN nhằm đảm bảo quyền lợi cho người tham gia. Xác định việc hoàn thành chỉ tiêu bao phủ người tham gia BHXH, BHYT, BHTN là nhiệm vụ chính trị quan trọng trong chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xem xét thi đua, khen thưởng.

+ Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện BHXH, BHYT cấp huyện, cấp xã; tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo chỉ tiêu về BHXH, BHYT, BHTN được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm; trong đó tập trung chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát và đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị liên quan.

+ Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Bảo hiểm xã hội huyện vận động phát triển nhóm người tham gia BHYT đối với người thuộc hộ nông, lâm, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người tham gia BHYT hộ gia đình.

Đồng thời, chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý chấp hành nghiêm chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

+ Triển khai thực hiện rà soát xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn quản lý thực hiện và lập danh sách phát sinh (nếu có) định kỳ hằng tháng; lập danh sách đầy đủ, kịp thời, chính xác nhóm đối tượng do ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng theo quy định. Chuyển kinh phí mua thẻ BHYT cho nhóm được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng đúng, đủ theo quy định.

+ Tiếp vận động các đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và huy động, lồng ghép các nguồn hợp pháp khác để hỗ trợ thêm mức đóng BHXH tự nguyện, BHYT cho người dân có hoàn cảnh khó khăn theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh¹, tập trung hỗ trợ cho người thuộc hộ gia đình nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; học sinh, sinh viên.

- **Bảo hiểm xã hội tỉnh** chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch của Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN đảm bảo đạt chỉ tiêu đề ra.

+ Tăng cường phối hợp trong liên thông, kết nối thông tin, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan: Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thuế, Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh và Bảo hiểm xã hội tỉnh để quản lý được số doanh nghiệp đang hoạt động, số lao động đang làm việc và số lao động thuộc diện bắt buộc phải tham gia BHXH, BHYT, BHTN; tổ chức rà soát, điều tra, khảo sát người lao động từ dữ liệu thuế, dữ liệu đăng ký doanh nghiệp, dữ liệu quản lý lao động để phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

+ Căn cứ chỉ tiêu được giao phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu được giao.

+ Thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến mức đóng, hỗ trợ đóng BHYT cho một số nhóm đối tượng; phấn đấu 100% nhóm người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình tham gia BHYT.

+ Tăng cường mở rộng mạng lưới Tổ chức dịch vụ thu; thường xuyên bồi dưỡng hướng dẫn nghiệp vụ cho hệ thống nhân viên Tổ chức dịch vụ thu; đào tạo kỹ năng tuyên truyền, vận động cho nhân viên Tổ chức dịch vụ thu theo hướng chuyên nghiệp; giao chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT đến từng Tổ chức dịch vụ thu.

¹ Công văn số 294/UBND-KGVX ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc tăng cường công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn tham gia bảo hiểm y tế.

+ Tổ chức in, gia hạn và cấp thẻ BHYT cho người tham gia đầy đủ, kịp thời. Tổng hợp, đối chiếu danh sách, trao đổi thông tin người tham gia, theo dõi, cập nhập kinh phí mua thẻ cho nhóm được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng kịp thời, đầy đủ và đúng quy định.

- **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội** chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị, địa phương:

+ Hằng năm, căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/8/2018 của Chính phủ² và nội dung Chương trình này thống nhất các chỉ tiêu về tỷ lệ người dân tham gia BHXH, BHTN trên địa bàn tỉnh gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để đề xuất đưa vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

+ Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các quyết định, kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt³ về thực hiện các chính sách BHXH, BHTN trên địa bàn tỉnh.

- **Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh** chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các đơn vị, địa phương:

+ Tham mưu đưa chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh; hằng tháng tổng hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu phát triển người tham gia BHXH, BHYT, BHTN vào báo cáo tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Hằng quý cập nhật danh sách doanh nghiệp và các dự án đầu tư gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội tỉnh để phối hợp hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động kịp thời, đúng quy định.

- **Sở Giáo dục và Đào tạo** chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Y tế và các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo; phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đảm bảo từ năm 2023 trở đi 100% học sinh, sinh viên tham gia BHYT theo quy định⁴, đưa tiêu chí học sinh, sinh viên tham gia BHYT vào tiêu chí đánh giá xếp loại, thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục, đào tạo.

+ Triển khai hoạt động y tế trường học, chỉ đạo, kiểm tra cơ sở giáo dục, đào tạo về tiếp nhận, quản lý, sử dụng nguồn kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu tại trường đảm bảo hiệu quả, theo đúng quy định.

² về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia BHXH.

³ Quyết định số 248/QĐ-UBND ngày 20/3/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án chính sách Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 1835/KH-UBND ngày 04/6/2021, của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp”.

⁴ Quyết định số 546/QĐ-TTg ngày 29/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chỉ tiêu thực hiện bao phủ bảo hiểm y tế giai đoạn 2022-2025.

+ Tiếp tục tuyên truyền, vận động phụ huynh tham gia BHYT cho học sinh, sinh viên theo quy định; vận động các nhà hảo tâm hỗ trợ một phần kinh phí để tặng thẻ BHYT cho các em học sinh người DTTS có hoàn cảnh khó khăn.

+ Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác BHYT học sinh, sinh viên, đề xuất khen thưởng đối với những đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc triển khai thực hiện.

- Cục Thuế tỉnh:

+ Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện đầy đủ quy chế chia sẻ dữ liệu với Bảo hiểm xã hội tỉnh, cập nhật kịp thời tình hình biến động của các doanh nghiệp (*danh sách các đơn vị mới đăng ký hoạt động, doanh nghiệp đang hoạt động; doanh nghiệp phá sản, rút giấy phép kinh doanh...*) để phối hợp rà soát, yêu cầu doanh nghiệp tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động theo quy định pháp luật.

+ Định kỳ cung cấp cho Bảo hiểm xã hội tỉnh danh sách các doanh nghiệp đã thực hiện đăng ký thuế trên địa bàn tỉnh để phối hợp quản lý đơn vị tham gia BHXH, BHYT, BHTN.

- **Ban Dân tộc:** Chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan tiếp tục rà soát đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét đối với những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong thực hiện Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ⁵; Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc⁶ có liên quan đến việc thực hiện chính sách hỗ trợ đóng BHYT của một số nhóm đối tượng khó khăn.

b) Thời gian Thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

4. Tăng cường công tác đôn đốc thu, giảm nợ BHXH, BHYT, BHTN

a) Nhiệm vụ cụ thể

- **Bảo hiểm xã hội tỉnh** chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Thực hiện nghiêm túc đôn đốc việc thu, thu nợ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các văn bản⁷; thường xuyên bám sát đơn vị sử dụng lao động, phân loại nợ để đôn đốc thu hồi nợ BHXH, BHYT, BHTN; làm việc, lập biên bản về tình hình đóng BHXH, BHYT, không để phát sinh nợ mới.

⁵ phê duyệt các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025

⁶ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi giai đoạn 2021 - 2025

⁷ Công văn số 1154/UBND-KGVX ngày 10/5/2018, Công văn số 217/UBND-KGVX ngày 21/01/2020 về xử lý và khắc phục ngay tình trạng nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN tại các đơn vị sử dụng lao động trực thuộc; Công văn số 3216/UBND-KGVX ngày 09/9/2021; Thông báo số 819/TB-VP ngày 11/3/2022 thông báo Kết luận của đồng chí Y Ngọc, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; Công văn số 1842/UBND-KGVX ngày 14/6/2022 về việc đôn đốc thực hiện chính sách BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn.

+ Hoàn thiện hồ sơ xử lý vi phạm đối với đơn vị trốn đóng theo Nghị quyết số 05/2019/NQ-HĐTP, ngày 15/8/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 214 về tội gian lận BHXH, BHYT, BHTN, Điều 215 về tội gian lận BHYT và Điều 216 về tội trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động của Bộ Luật hình sự.

+ Tăng cường quản lý chặt chẽ các đơn vị ngoài quốc doanh, ngoài công lập thuộc nhóm tham gia BHXH, BHYT, BHTN bắt buộc; thực hiện các biện pháp buộc người sử dụng lao động phải thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động; giảm thiểu tình trạng trốn đóng, hoặc thường xuyên để chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN.

- **Sở Tài chính** chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan:

+ Trên cơ sở dự toán được cấp thẩm quyền giao và đề nghị của Bảo hiểm xã hội tỉnh, chuyển kịp thời, đầy đủ kinh phí đóng và hỗ trợ đóng BHYT, BHXH tự nguyện cho các nhóm đối tượng theo quy định. Kết thúc niên độ, trên cơ sở báo cáo quyết toán của Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tài chính quyết toán kinh phí đóng, hỗ trợ đóng BHYT, BHXH tự nguyện các đối tượng theo quy định.

+ Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ kinh phí đóng BHYT cho một số đối tượng đặc thù tại địa phương theo chủ trương của cấp có thẩm quyền và phù hợp khả năng cân đối của ngân sách địa phương (nếu có).

- **Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

+ Chỉ đạo, đôn đốc các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý chấp hành nghiêm chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN theo quy định; kiên quyết xử lý đối với những đơn vị cố tình chây ì, trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN.

+ Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị có liên quan (*Thanh tra huyện, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Bảo hiểm xã hội, Chi cục Thuế, Liên đoàn Lao động huyện*) phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN tại địa phương, nhất là các đơn vị, doanh nghiệp chậm đóng, trốn đóng BHXH, BHYT, BHTN.

+ Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện rà soát, lập danh sách người tham gia BHYT được ngân sách nhà nước đóng, hỗ trợ đóng trên địa bàn quản lý, chuyển cơ quan BHXH cấp thẻ BHYT đầy đủ, chính xác, đảm bảo kịp thời đúng đối tượng, tránh bỏ sót và trùng lặp.

+ Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch chuyển kinh phí NSNN đóng, hỗ trợ đóng BHYT vào quỹ BHYT cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

b) Thời gian Thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

5. Tổ chức tốt công tác giải quyết chế độ, chi trả lương hưu, trợ cấp BHXH, BHTN và quản lý người thụ hưởng

a) Nhiệm vụ cụ thể

- **Bảo hiểm xã hội tỉnh** chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

+ Tăng cường kiểm soát việc giải quyết, thanh toán các chế độ BHXH, BHTN hạn chế tình trạng trục lợi quỹ BHXH. Tổ chức thực hiện các quy định về BHXH bắt buộc theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội⁸ đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

+ Thực hiện thẩm định, xét duyệt hồ sơ và chi trả các chế độ BHXH cho người lao động kịp thời, đúng quy định. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, xác minh người hưởng lương hưu, trợ cấp BHXH nhất là người từ 80 tuổi trở lên.

+ Thực hiện giao dịch BHXH điện tử trong giải quyết chế độ BHXH ngắn hạn đạt 100%. Thực hiện điều chỉnh mức hưởng lương hưu, BHXH một lần và tuất 1 lần theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định mức điều chỉnh tiền lương và thu nhập tháng đã đóng BHXH.

- **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội** chủ trì, phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh, các Sở, ngành liên quan:

+ Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về BHXH, BHTN; tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, quy định của Trung ương về chính sách BHXH, BHTN trên địa bàn tỉnh.

+ Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tiếp nhận và giải quyết kịp thời hồ sơ trợ cấp thất nghiệp của người lao động; kiểm tra, rà soát chặt chẽ hồ sơ hưởng, phòng chống lạm dụng, trục lợi BHTN.

b) Thời gian Thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

6. Tổ chức tốt công tác khám chữa bệnh BHYT đảm bảo quyền lợi cho người bệnh có thẻ BHYT; quản lý có hiệu quả ngăn chặn tình trạng lạm dụng, trục lợi Quỹ BHYT

a) Nhiệm vụ cụ thể

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp Bảo hiểm xã hội tỉnh, các Sở, ngành liên quan:

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về BHYT theo quy định của pháp luật.

+ Tham mưu đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực cho các cơ sở khám chữa bệnh (KCB), áp dụng khoa học tiên tiến để nâng cao chất lượng

⁸ Thông tư số 06/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/07/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 59/2015/TT-BLĐTBXH ngày 29/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

KCB, chuyển giao các dịch vụ KCB từ tuyến trên về tuyến dưới tạo điều kiện cho người tham gia BHYT được tiếp cận thuận lợi nhất các dịch vụ y tế trong chăm sóc sức khỏe, đảm bảo quyền lợi cho người bệnh khi KCB BHYT theo đúng quy định.

+ Chỉ đạo các cơ sở KCB công lập, ngoài công lập, y tế ngành trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng KCB, tinh thần, thái độ phục vụ người tham gia BHYT; ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải tiến quy trình thanh toán chi phí KCB BHYT; giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong KCB, chuyển tuyến chuyên môn kỹ thuật.

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT, thực hiện Hợp đồng KCB BHYT; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về BHYT. Nghiên cứu đề xuất các giải pháp để mở rộng người tham gia BHYT, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về BHYT theo thẩm quyền.

- Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các Sở, ngành liên quan:

+ Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo nhằm thực hiện có hiệu quả mục tiêu bao phủ BHYT.

+ Nâng cao chất lượng phục vụ tạo điều kiện cho người tham gia được đăng ký tham gia, nhận thẻ BHYT, đi KCB, thanh toán chi phí nhanh, đầy đủ, đúng chính sách.

b) Thời gian Thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

7. Đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số; thực hiện dịch vụ công trực tuyến

a) Nhiệm vụ cụ thể

- **Bảo hiểm xã hội tỉnh** chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện hệ thống đa phương tiện giữa người dân và doanh nghiệp, mở rộng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên các lĩnh vực; đẩy mạnh việc giao dịch điện tử; quản lý và sử dụng văn bản điện tử trong hệ thống cơ quan Bảo hiểm xã hội và trên trực liên thông của Chính phủ.

+ Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Bảo hiểm xã hội; công bố công khai thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Bảo hiểm xã hội trên Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh, trang điện tử của Bảo hiểm xã hội tỉnh, Trung tâm phục vụ hành chính công, trụ sở Bảo hiểm xã hội các cấp, đảm bảo việc tiếp cận dễ dàng cho các cá nhân, tổ chức.

+ Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực

tuyển của ngành Bảo hiểm xã hội đối với cá nhân trên công dịch vụ công Quốc gia và trên công dịch vụ công ngành Bảo hiểm xã hội; đẩy mạnh đăng ký dịch vụ công cá nhân trực tuyến trong lĩnh vực BHXH, BHYT; triển khai rộng rãi ứng dụng VssID - BHXH số.

+ Phối hợp cơ quan quản lý đối tượng, Ủy ban nhân dân cấp xã vận động người tham gia cung cấp bổ sung số Căn cước công dân/mã số định danh cá nhân (CCCD/MSĐDCN), cập nhật thông tin CCCD/MSĐDCN của người tham gia vào cơ sở dữ liệu của cơ quan Bảo hiểm xã hội đảm bảo việc đồng bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia (CSDLQG) về dân cư, từng bước sử dụng CCCD gắn chip, ứng dụng Định danh điện tử quốc gia thay thế thẻ BHYT giấy trong KCB BHYT, giúp người tham gia giảm thời gian, thủ tục khi đi KCB; thường xuyên phối hợp với cơ quan Công an trao đổi, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT với CSDLQG về dân cư.

- Công an tỉnh: phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh thực hiện chia sẻ, rà soát thông tin nhân khẩu có trong CSDLQG về bảo hiểm với CSDLQG về dân cư để thực hiện xác thực thông tin người tham gia BHXH, BHYT theo Quyết định số 06/QĐ-TTg phê duyệt “*Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030*”

b) Thời gian Thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

8. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra

a) Nhiệm vụ cụ thể

- **Bảo hiểm xã hội tỉnh** chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

+ Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến việc thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN. Thực hiện công khai thông tin về các doanh nghiệp có hành vi vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng, đồng thời chuyển hồ sơ tới các cơ quan quản lý Nhà nước để xử lý vi phạm theo quy định.

+ Kiểm tra việc thực hiện các chế độ BHXH, BHYT, BHTN tại các đơn vị sử dụng lao động, các cơ sở khám chữa bệnh BHYT nhằm ngăn ngừa các hành vi lạm dụng, trục lợi quỹ BHXH, BHYT, BHTN. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra theo quy định.

b) Thời gian Thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

- **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:** Hằng năm chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh rà soát các đơn vị, doanh nghiệp chậm đóng, nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN để đề xuất đưa vào danh mục thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật lao động và an toàn lao động trên địa bàn tỉnh theo đúng Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp

trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁹; tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm đối với các đơn vị có hành vi vi phạm chính sách, pháp luật BHXH, BHYT, BHTN theo quy định nhằm kịp thời ngăn ngừa tình trạng trốn đóng, chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chương trình này; định kỳ (*hoặc đột xuất khi có yêu cầu*) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi, chỉ đạo.

2. Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan:

- Theo chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của đơn vị, địa phương chủ động xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình này. Đồng thời, tiếp tục rà soát, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phân đầu nâng chỉ tiêu bao phủ BHYT, tiến đến BHYT toàn dân, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Nghị quyết 48/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2022.

- Định kỳ hằng năm (*trước ngày 20 tháng 12*) tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Bảo hiểm xã hội tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung; các đơn vị, địa phương chủ động đề xuất gửi Bảo hiểm xã hội tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

⁹ Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 20/02/2020 của UBND tỉnh.

Phụ lục
CHỈ TIÊU TỶ LỆ BAO PHỦ BẢO HIỂM XÃ HỘI, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP, BẢO HIỂM Y TẾ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KON TUM GIAI ĐOẠN 2023-2025

(Kèm theo Quyết định số 210 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu BHXH (%)			Chỉ tiêu BHYT (%)			Chỉ tiêu BHTN (%)		
		Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	TOÀN TỈNH	19.75	24.88	30.00	93.35	94.15	95.00	11.85	18.09	24.33
1	Thành phố Kon Tum	26.37	33.95	41.53	88.34	89.55	90.49	22.43	29.84	37.24
2	Huyện Đăk Glei	15.80	17.25	18.69	95.03	96.05	97.12	6.62	10.17	13.71
3	Huyện Ngọc Hồi	16.20	19.11	22.01	86.21	87.56	89.95	8.10	12.76	17.42
4	Huyện Đăk Tô	15.70	19.44	23.18	95.87	97.12	98.29	8.72	13.31	17.89
5	Huyện Kon Plong	24.50	30.63	36.76	95.01	96.06	97.11	13.23	19.24	25.25
6	Huyện Kon Rẫy	18.80	20.77	22.73	97.89	98.12	98.55	8.29	12.09	15.88
7	Huyện Đăk Hà	18.30	20.72	23.13	97.05	97.96	98.25	10.40	15.12	19.83
8	Huyện Sa Thầy	13.49	15.60	17.70	99.65	99.68	99.71	6.87	10.08	13.29
9	Huyện Tu Mơ Rông	15.45	24.43	33.40	100.00	100.00	100.00	8.36	16.39	24.41
10	Huyện IaHdrai	50.39	54.61	58.82	100.00	100.00	100.00	43.91	50.58	57.25